

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2020/HS-ST

Ngày : 04/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Đức Thụ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Xuân Thảo

Bà Phạm Thị Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:**

Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Trung H, sinh năm 1992 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Phường A, quận B, Tp. Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H, sinh năm 1954 và bà: Đỗ Thị R, sinh năm 1958; vợ, con: không có; nhân thân: Bản án số 37/2015/HSST ngày 09/3/2015 Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: 06/01/2020 Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 15 phút ngày 06/01/2020, Trần Trung H đang điều khiển xe gắn máy biển số 59P2-56161 lưu thông đến trước số 644 đường X, Phường C, quận B thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình kiểm tra hành chính, phát hiện bắt quả tang Trần Trung H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên đưa về trụ sở làm việc. Thu giữ trong túi quần bên trái phía sau đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dán băng keo màu vàng bên ngoài, bên trong có 01 gói chứa tinh

thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 24,9816 gam.

Tại cơ quan Công an, Trần Trung H khai nhận do cần tiền mua ma túy sử dụng nên đã nảy sinh ý định mua ma túy bán kiếm lời. Thông qua người bạn tên H1 (không rõ lai lịch ở Quận D), H liên hệ mua 01 gói tư lớn ma túy đá của K với giá 8.000.000 đồng. H1 cho K địa chỉ nhà H để K mang gói ma túy đến bỏ vào sọt rác trước cửa nhà Hiếu. Vào lúc 18 giờ 15 phút, H lấy gói ma túy trên bỏ vào túi quần rồi chạy xe đi bán cho H2 (không rõ lai lịch) ở đường Y thì bị công an bắt giữ như nêu trên. Đây là lần đầu H đi bán ma túy. H khai K có tên thật là Lai Hoàng N. Sau đó, H thay đổi lời khai Lai Hoàng N là bạn của H nhưng không phải là K đã bán ma túy cho H, Hiếu chưa gặp đối tượng K ngoài đời. Do mới bị bắt, tinh thần hoảng loạn nên Hiếu khai không đúng sự thật.

Làm việc với Lai Hoàng N tại Công an Phường 10, quận Tân Bình, Nam khai nhận N là người tên K đã bán ma túy cho H. Tuy nhiên, tại các biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, N thay đổi lời khai: N khai có quen biết H nhưng không phải là người tên K đã bán ma túy cho H. Lúc đầu, H bị một người (không rõ lai lịch) đánh và đe dọa nên hoảng loạn, khai không đúng sự thật.

Kết quả xét nghiệm: H dương tính với chất ma túy, Nam âm tính với chất ma túy. Kiểm tra điện thoại của N và H có ghi nhận có số điện thoại của nhau, nội dung tin nhắn không có liên quan đến ma túy. Trước nhà H không có camera nên không thu thập được dữ liệu. Khám xét nơi ở của H tại phòng số 3, 78 đường Z, Phường E, Quận F và nơi ở của N tại số 179/4 đường T, Phường I, Quận G đều không thu giữ gì. Ngoài lời khai ban đầu, không có chứng cứ nào chứng minh N là người bán ma túy cho H, H cũng không thừa nhận N là đối tượng K. Do đó, không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lai Hoàng N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với các đối tượng H1, K, H2 không xác định được lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 155 (tang vật ma túy còn lại sau giám định).
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, H khai dùng để liên lạc bán ma túy.
- 01 xe gắn máy hiệu Honda Winner, biển số 59P2-561.61 do H đứng tên sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 28 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trần Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 11 năm tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Trung H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Trung H đã có hành vi cất giấu 24,9816 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích bán kiếm lời, đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”, là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm. Bản thân bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, việc mua bán trái phép chất ma túy là gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng, vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì động cơ tham lam, háms lợi mà bị cáo đã bất chấp tất cả, chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Xét nhân thân bị cáo là xấu, bị cáo đã bị kết án nhưng không lấy làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 155 (tang vật ma túy còn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe gắn máy hiệu Honda Winner, biển số 59P2-561.61 thu giữ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;  
Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo: Trần Trung H 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

[2] Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Tấn Quốc, ghi số 155 (tang vật ma túy còn lại sau giám định).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe gắn máy hiệu Honda biển số 59P2-561.61, số khung: RLHKC2605GY070432, số máy: KC26E1104820.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 112/PNK ngày 16/7/2020 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Ngô Đức Thụ**